

Số: **49/2023/QĐST-HNGĐ**

Kiên Lương, ngày 21 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị NB**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 21, khu phố TT, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 21, khu phố TT, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị NB và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: chị B và anh V có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Lê MT, sinh ngày 01/10/2011 và cháu Nguyễn Lê NN, sinh ngày 08/3/2002. Ly hôn anh chị thoả thuận chị B được quyền chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê MT đến tuổi trưởng thành, anh V không cấp dưỡng nuôi con do chị B không có yêu cầu, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu MT là muốn được sống cùng mẹ. Đối với cháu Nguyễn Lê NN hiện đã trưởng thành có

gia đình riêng, cuộc sống tự lập nên không yêu cầu giải quyết về người nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi người nộp một nửa. Chị B tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0006876 ngày 22/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Chị B nhận lại 150.000đ án phí tạm nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- **UBND tt.Kiên Lương;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy